Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

- Tên gói thầu: Cải tạo nhà khách Bệnh viện

- Tên Công trình: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2.

- Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, thuộc nhóm Công trình y tế; Cấp công trình: Cấp IV; Bậc chịu lửa: Bậc II

- Chủ đầu tư: Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2.

- Địa điểm xây dựng: Trong khuôn viên Bệnh viện - đường Nguyễn Ái Quốc, phường Tân Triều, tỉnh Đồng Nai;

- Nguồn vốn: Nguồn Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ năm 2025 và các nguồn hợp pháp khác của Bệnh viện;

- Mục tiêu công trình:

+ Hạng mục được xây dựng từ trước năm 1990; Thời gian cải tạo, sửa chữa lớn gần nhất là 20 năm; Hiện nay đã hư hỏng xuống cấp, gây thấm dột, hệ thống điện, nước, nhà vệ sinh không đảm bảo được nhu cầu sử dụng;

+ Cải tạo giúp cơ sở hạ tầng khang trang, cải thiện môi trường thông thoáng, sạch đẹp, đảm bảo công năng sử dụng, đồng thời góp phần tạo kiến trúc cảnh quan chung trong Bệnh viện; Phục vụ cho các đối tượng là học viên thuộc chuyên khoa tâm thần tuyến dưới khu vực các tỉnh từ Đà Nẵng trở vào phía nam, đến Bệnh viện học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành tâm thần về công tác Điều trị Bệnh nhân Tâm thần;

Phạm vi khối lượng hạng mục công việc gói thầu *(Chi tiết bảng kê hạng mục công việc xem tại Mẫu số 01A đính kèm E-HSMT)*:

+ Lát lại, ốp chân tường toàn bộ hành lang.

+ Làm mới hệ trần thạch cao ở tầng 2.

+ Thay thế xà gồ, mái tôn, chống thấm sàn mái, seno.

+ Sơn lại toàn bộ tòa nhà.

+ Thay thế thiết bị điện chiếu sáng.

2. Thời hạn hoàn thành: 60 ngày.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

STT	Hạng mục công trình	Ngày bắt đầu	Ngày hoàn thành
1	Hạng mục: Cải tạo nhà khách Bệnh viện thuộc Công trình: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2	Kể từ ngày khởi công	Sau 60 ngày, kể từ ngày khởi công

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Yêu cầu về vật tư:

STT	Tên vật tư, vật liệu, thiết bị	Đặc tính kỹ thuật/Tiêu chuẩn áp dụng	Chủng loại/Model/Thương hiệu/Xuất xứ/ nhà cung cấp
1	Cát mịn, Cát vàng	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
2	Tôn úp nóc	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
3	Máng nước thu hồi (U300)	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
4	Bộ Đèn led bán nguyệt dài 1,2m loại gắn tường, 1x36W-220V	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Mã hiệu/Model: Nhà thầu đề xuất - Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
5	Bộ Đèn LED Panel âm trần, KT 600x600mm, 40W-220V	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Mã hiệu/Model: Nhà thầu đề xuất - Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
6	Bộ Đèn LED Panel ốp trần, KT 300x300mm, 14W-220V	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Mã hiệu/Model: Nhà thầu đề xuất - Thương hiệu: Nhà thầu đề

			xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
7	Đèn downlight LED âm trần, KT D140xH35, 9W-220V	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Mã hiệu/Model: Nhà thầu đề xuất - Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
8	Đèn ốp trần Led KT D220mm, 18W-220V	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Mã hiệu/Model: Nhà thầu đề xuất - Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
9	Công tắc đảo chiều 1 hạt loại 10A-250V	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
10	Công tắc đèn 1 hạt loại 10A-250V	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
11	Công tắc đèn 2 hạt loại 10A-250V	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
12	Dây điện vỏ bọc PVC - 300/500V, tiết diện: CU.PVC(1x1,5)mm2	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
13	Cọc đỡ dây dẫn sét bằng thép d10, L=100mm	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
14	Cọc đỡ thép dẹt 25x4mm, L=200mm	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
15	Cọc tiếp địa bằng thép mạ kẽm nhúng nóng L63x63x6mm, dài 2,5m	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
16	Thanh tiếp địa thép dẹt 40x4mm	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
17	Kim thu sét bằng thép mạ kẽm nhúng nóng D16, cao 1,0m	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
18	Dung dịch chống thấm	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
19	Đá 1x2	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất

20	Đá nhân tạo màu nâu sẫm	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
21	Gạch granite 600x600mm màu vàng sáng	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
22	Gạch granite màu vàng sáng	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
23	Ống nhựa cứng PVC D20, D27	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
24	Ống nhựa mềm PVC D20	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
25	Que hàn	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
26	Sơn sắt thép	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
27	Sơn lót nội thất	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
28	Sơn lót ngoại thất	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
29	Sơn phủ nội thất	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
30	Sơn phủ ngoại thất	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
31	Trần thạch cao chịu ẩm 600x600	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
32	Tôn giả ngói	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
33	Thép hình	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
34	Thép mạ kẽm các loại C14, U25, V20x22	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất

35	Thép tròn D<=10mm, D<=18mm	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
36	Xi măng PCB40	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất
37	Xi măng trắng	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật	- Thương hiệu: Nhà thầu đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu đề xuất

➢ ***Ghi chú:***

- Nhà thầu phải đề xuất rõ thương hiệu, xuất xứ, model, mã hiệu (nếu có) cụ thể của từng loại vật tư sử dụng cho công trình, nhà thầu không được sử dụng cụm từ "tương đương" khi dự thầu. Trường hợp nhà thầu đề xuất và ghi chung chung, tương đương, không rõ ràng thì E-HSDT sẽ không được xem xét, đánh giá.

- Tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật trong bảng yêu cầu kỹ thuật về vật tư chỉ mang tính chất minh họa cho các yêu cầu khó mô tả trong hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu của hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công (bản vẽ thiết kế đính kèm); thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật của hàng hoá dự thầu phải tương đương hoặc ưu việt hơn so với yêu cầu tối thiểu trong hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công. Nội hàm tương đương hàng hoá nhà thầu dự thầu so với yêu cầu của hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công được được hiểu là:

(1) Được cơ quan có thẩm quyền chứng nhận tương đương tiêu chuẩn.

(2) Tương đương về chất lượng, nhiệt độ, độ ẩm.

(3) Tương tương về tính chất cơ khí và thuộc tính vật lý của vật liệu.

(4) Tương đương về tính năng cơ bản, độ tin cậy, phạm vi ứng dụng.

(5) Tương đương hoặc ưu việt hơn về công suất, hiệu suất, yêu cầu thông số đầu vào, danh mục, độ chính xác kết quả đầu ra.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

- Tổ chức thi công thực hiện theo tiêu chuẩn TCVN 4055:2012- Tổ chức thi công.

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về Quản lý chất lượng công thi công xây dựng và bảo trì công trình.

3. Yêu cầu về phòng chống cháy nổ:

- Nhà thầu phải đề xuất các quy chuẩn, tiêu chuẩn, các quy định pháp luật liên quan về công tác an toàn phòng chống cháy nổ và còn hiệu lực.

- Các thiết bị thi công được thường xuyên kiểm tra hằng ngày, nhất là phần điện để đề phòng cháy.

- Đảm bảo an toàn cần thiết đối với các công trình ngầm như điện, điện thoại và các công trình kiến trúc xung quanh.

4. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

- Nhà thầu phải đề xuất các quy chuẩn, tiêu chuẩn, các quy định pháp luật liên quan về công tác vệ sinh môi trường và còn hiệu lực.

- Nhà Thầu chính và các nhà thầu phụ phải nhận thức được và thực hiện đầy đủ mọi yêu cầu của các luật, nghị định và quy định về các vấn đề môi trường do các cơ quan có thẩm quyền ban hành mà dự án có thể làm ảnh hưởng tới.

5. Yêu cầu về an toàn lao động:

- Nhà thầu phải đề xuất quy chuẩn, tiêu chuẩn, các quy định pháp luật liên quan về an toàn toàn lao động và còn hiệu lực.

- Việc tổ chức thi công công trình và phương pháp thi công phải đảm bảo tuân theo các quy định hiện hành về an toàn lao động.

- Phải đảm bảo an toàn lao động cho người và thiết bị trên công trường. nhất là trong các công tác thi công các hạng mục

- Cử cán bộ thường xuyên kiểm tra công tác bảo hộ lao động cho từng phần việc trước khi tiến hành, phải trang bị đầy đủ các dụng cụ phòng hộ lao động cần thiết cho công nhân.

- Khi có sự cố xảy ra. phải lập tức có những biện pháp giải quyết kịp thời để cấp cứu, điều tra rõ nguyên nhân, lập biên bản và gửi lên cơ quan có trách nhiệm để giải quyết.

6. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục;

a) Về trình tự thi công, lắp đặt:

- Tùy theo năng lực và tiến độ của nhà thầu đề ra mà nhà thầu có thể tổ chức thi công theo một trong các phương pháp sau:

+ Tuần tự;

+ Song song;

+ Dây chuyền;

+ Hỗn hợp.

Tuy nhiên, dù cho nhà thầu thực hiện theo bất kỳ phương pháp nào nhưng chất lượng – kỹ thuật, mỹ thuật công trinh phải đảm bảo theo yêu cầu của Hồ sơ thiết kế được duyệt.

b) Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Hồ sơ dự thầu phải đề xuất đầy đủ, rõ ràng, hợp lý, khả thi, phù hợp với các quy định hiện hành về:

- Trình dày thuyết minh theo trình tự tại Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật để có cơ sở đánh giá đầy đủ;

- Trình bày rõ hệ thống quản lý chất lượng công trình: Có mô tả tổ chức quản lý chất lượng (cán bộ, bộ phận kiểm tra, quy trình kiểm soát chất lượng...);

- Biện pháp kiểm soát vật liệu, thiết bị đầu vào: Có quy trình kiểm tra vật tư, thiết bị trước khi sử dụng; nêu rõ tiêu chuẩn áp dụng, cách lưu trữ và chứng từ liên quan;

- Biện pháp kiểm soát thi công và nghiệm thu nội bộ: Trình bày các bước kiểm tra trong quá trình thi công (từng công đoạn), nghiệm thu nội bộ, hồ sơ nghiệm thu, nhật ký thi công;

- Biện pháp kiểm tra, thử nghiệm và bảo quản sản phẩm xây lắp: Có kế hoạch thí nghiệm vật liệu, cách lưu giữ mẫu, cách bảo quản các bộ phận công trình sau khi thi công;

- Quy trình xử lý khi phát hiện sai sót, không phù hợp về chất lượng: Có mô tả cách xử lý khi phát hiện sai sót kỹ thuật, cách báo cáo, khắc phục và ngăn ngừa lặp lại;

- Cam kết tuân thủ quy định pháp luật và tiêu chuẩn kỹ thuật: Có nêu rõ việc tuân thủ hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn quốc gia, quy định pháp luật hiện hành về chất lượng công trình xây dựng;

* Quản lý về chất lượng vật tư.

- Tìm nguồn cung cấp vật liệu xây dựng, bán thành phẩm, cấu kiện bảo đảm tiêu chuẩn chất lượng, tổ chức kiểm tra thí nghiệm vật liệu theo quy định, trình KSTV giám sát chấp thuận trước khi đưa công trình.

- Nêu các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản. Quy trình phải đảm bảo kiểm soát được khối lượng nhập vào công trình và khối lượng vật tư đưa vào thi công. Các biện pháp lưu kho phải đáp ứng cung cấp đủ cho thời gian thi công trong vòng 1 tuần. Các biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão,...

* Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công:

- Lập quy trình thi công cho các công tác sau: thi công đào, lấp đất, cốp pha, đà giáo, cốt thép, bê tông, xây, trát, ốp, lát, chống thấm, lắp đặt thiết bị.

- Quy trình lập và quản lý các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình thi công xây dựng, nghiệm thu; hình thức và nội dung nhật ký thi công xây dựng công trình; quy trình và hình thức báo cáo nội bộ, báo cáo Chủ đầu tư; phát hành và xử lý các văn bản thông báo ý kiến của Nhà thầu thi công xây dựng, kiến nghị và khiếu nại với Chủ đầu tư và với các bên có liên quan.

- Kế hoạch và phương thức kiểm soát chất lượng, đảm bảo chất lượng công trình bao gồm:

+ Kiểm soát và đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình và thiết bị công nghệ được sử dụng, lắp đặt vào công trình.

+ Kiểm soát và đảm bảo chất lượng, đảm bảo an toàn công tác thi công xây dựng.

+ Hình thức giám sát, quản lý chất lượng nội bộ và tổ chức nghiệm thu nội bộ.

+ Kế hoạch tổ chức thí nghiệm và kiểm định chất lượng; quan trắc, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình theo yêu cầu thiết kế.

* Quản lý tài liệu:

- Nêu các biện pháp lưu trữ hồ sơ đáp ứng các yêu cầu sau:

- Hồ sơ, bản vẽ; số nhật kí công trình, biên bản thí nghiệm vật liệu xây dựng, cấu kiện, bán thành phẩm xây dựng, biên bản kiểm tra, nghiệm thu hoàn công và các văn bản có liên quan khác đều phải được cập nhật thường xuyên và bảo quản tránh mất mát hư hỏng. Các Hồ sơ trên phải được lưu giữ thành hệ thống, phân chia khoa học theo từng hạng mục, từng giai đoạn. Các tập Hồ sơ yêu cầu có danh mục cụ thể cho các tài liệu bên trong.

* Kế hoạch thí nghiệm hiện trường (có thuyết minh và tài liệu chứng minh kèm theo E-HSDT).

- Nhà thầu đề xuất kế hoạch thí nghiệm hiện trường phù hợp với quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành cho các công tác vật tư, vật liệu, thiết bị đầu vào, chất lượng hạng mục công trình, nghiệm thu…

- Để phục vụ công tác thí nghiệm nhà thầu đề xuất 1 bộ phận thí nghiệm tại hiện trường và đề xuất 01 phòng thí nghiệm hợp chuẩn. Phòng thí nghiệm phải có tài liệu chứng minh được công nhận tối thiểu các phép thử sau:

- Thí nghiệm tính chất cơ lý của cốt liệu, vữa.

- Thí nghiệm và các phép thử kim loại và mối hàn.

- Thí nghiệm cốt liệu cát, đá.

- Thí nghiệm gạch.

- Thí nghiệm gạch ốp, lát.

- Bộ phận thí nghiệm hiện trường và thiết bị phục vụ các công tác thí nghiệm tại hiện trường. Thiết bị thí nghiệm tại hiện trường tối thiểu phải có những thiết bị sau: Thiết bị kiểm tra sơ bộ cường độ bê tông, thước thép, thước đo thăng bằng, thiết bị đo quang học.

- Nhà thầu có đề cương về thí nghiệm cho gói thầu phù hợp với các quy định hiện hành.

7. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

- Lập biện pháp thi công hạng mục công việc của gói thầu nhà thầu phải đề xuất tiêu chuẩn, quy chuẩn thi công nghiệm thu và còn hiệu lực.

- Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu hợp đồng giao nhận thầu xây dựng trong đố bộ phận giám sát chất lượng gồm những người có đủ năng lực theo qui định.

- Báo cáo đầy đủ qui trình, phương án và và kết quả tự kiểm tra chất lượng vật liệu, cấu kiện và sản phẩm xây dựng với Chủ đầu tư để kiểm tra và giám sát.

- Thí nghiệm vật liệu, cấu kiện và và kiểm tra sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước khi xây dựng và lắp đặt công trình.

- Lập bản vẽ hoàn công các công tác thi công xây lắp, giai đoạn xây lắp hạng mục công trình hoàn thành và công trinh hoàn thành.

- Chuẩn bị hồ sơ nghiệm thu theo qui định và đề nghị Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu sản phẩm các công tác thi công xây lắp, giai đoạn xây lắp hạng mục công tình hoàn thành và công trình hoàn thành sau khi đã nghiệm thu nội bộ.

- Báo cáo Chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng thi công xây lắp theo định kỳ.

8. Các yêu cầu khác tùy theo đặc thù của gói thầu:

Gói thầu: Cải tạo nhà khách Bệnh viện nằm trong khuôn viên Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2; Do đó nhà thầu đề xuất biện pháp thi công phù hợp thực tế để không ảnh hưởng đến hoạt động của Chủ đầu tư và đảm bảo an toàn cho Bệnh nhân.

9. Yêu cầu về Bảo hành:

- Yêu cầu về tời gian bảo hành đối với toàn bộ công trình: Thời gian bảo hành công trình tối thiểu 12 tháng;

- Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật phát sinh trong quá trình sử dụng thiết bị trong thời hạn bảo hành: Khi công trình có sự cố hư hỏng, khuyết tật phát sinh Chủ đầu tư thống báo bằng điện thoại, fax, email (Thông báo bằng văn bản gửi sau) cho nhà thầu. Trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông tin qua điện thoại, fax, email nhà thầu phải có mặt để khác phục hư hỏng, khuyết tật cho đến khi hoàn thành công việc khắc phục sửa chữa các hư hỏng, khuyết tật. Toàn bộ chi phí cho việc bảo hành do lỗi của nhà sản xuất do nhà thầu chịu.

- Nhà thầu liệt kê thông tin của nhà thầu (điện thoại; fax; email) của cá nhân/ tổ chức trong mục: Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì trong tiêu chuẩn đanh giá về kỹ thuật để Chủ đầu tư gửi thông báo khi công trình có sự cố hư hỏng, khuyết tật phát sinh.

- Nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm về bảo quản thiết bị, vật liệu trong quá trình thi công lắp đặt.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ theo danh mục đính kèm (Chi tiết xem bản vẽ đính kèm).